

Số: 159/2019/QĐST-HNGĐ

Quận 5, ngày 10 tháng 5 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 5 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 55 và Điều 57 của Luật Hôn nhân và Gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 152/2019/HNST ngày 22 tháng 4 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Ông Thái Phước T – Sinh năm 1966

Thường trú: Đường T, Phường N, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh

Bà Nguyễn Thị Kim C – Sinh năm 1963

Thường trú: Đường T, Phường N, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 02 tháng 5 năm 2019:

[1] Ông Thái Phước T và bà Nguyễn Thị Kim C đã thực sự thuận tình ly hôn.

[2] Ông Thái Phước T và bà Nguyễn Thị Kim C cùng xác định hai người con chung đã trưởng thành, vợ chồng có tạo lập tài sản chung nhưng tự thỏa thuận phân chia, không có khoản nợ nào chung và cũng không thực hiện nghĩa vụ dân sự với ai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Thái Phước T và bà Nguyễn Thị Kim C thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Thái Phước T và bà Nguyễn Thị Kim C cùng xác định có 02 (hai) người con chung tên Thái Dân G, sinh ngày 15/3/1990 và Thái Dân S, sinh ngày 18/3/1991 đã trưởng thành nên có quyền lựa chọn việc sống chung với cha hay mẹ là tùy ý. Tòa án không xét.

- Về tài sản chung: Ông Thái Phước T và bà Nguyễn Thị Kim C cùng xác định có tạo lập tài sản chung nhưng ông T và bà C tự thỏa thuận phân chia nên không yêu cầu Tòa án giải quyết, Tòa án không xét.

- Về nợ chung và nghĩa vụ dân sự chung: Ông Thái Phước T và bà Nguyễn Thị Kim C cùng cam đoan không có khoản nợ nào chung và cũng không thực hiện nghĩa vụ dân sự với ai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết, Tòa án không xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) do ông Thái Phước T và bà Nguyễn Thị Kim C mỗi người chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Được trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp theo biên lai thu số AA/2018/0035073 ngày 22/4/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông T và bà C đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 5;
- UBND Phường M, Quận G, TP.HCM
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Doãn Thị Kim Thúy